

Lá thư gửi KBC ngày lên xe hoa

Lê Bá Vận



*“Thư duyên kim vị liễu, “此缘今未了
Tái kết hậu sinh duyên” 再结后生缘o”
(Duyên này nay chưa vẹn, Kiếp sau nối lại duyên)*

*“Người xa xăm quá! - Tôi buồn lắm,
Trong một ngày vui pháo nhuộm đường.”
(HTTK “Hai Sắc Hoa Ti-Gôn”)*

Hung mân mê chiếc phong bì trong tay, đọc các dòng chữ viết nắn nót mềm mại trên phong bì màu xanh nhạt: *Người gửi: HTKThu, 267B Lê Văn Duyệt, Sài Gòn. Kg: Y Sĩ Trung úy Nguyễn Toàn Hưng. KBC 4.113.*

Mới vừa trưa nay người hạ sĩ quân y trao cho Hưng bức thư màu thiên thanh, hóm hỉnh:

-Kỳ này bác sĩ có thơ rồi đó, thơ Sài Gòn, quân bưu vừa đưa tới.

Hung cũng ngạc nhiên tự hỏi ai ở Sài Gòn mà lại gửi thư cho mình. Đây là bức thư đầu tiên chàng nhận được gửi tới địa chỉ KBC (khu bưu chính) của đơn vị.

Chàng cảm ơn người hạ sĩ, liếc qua tên người gửi, người nhận trên phong bì. Hưng không xé tay bì thư, chàng luôn dùng kéo do đó chàng cầm thư trở về phòng làm việc. Tên, địa chỉ

người gửi rõ ràng, Hưng vừa đi vừa đoán mò nội dung bức thư, lẩm bầm:

-Thu gửi thư cho mình, có chuyện gì?
Mà sao Thu biết được khu bưu chính?

Dùng kéo cắt mép phong bì, Hưng lôi ra bức thư viết trên 2 trang giấy mỏng, xanh nhạt, nét chữ chàng quen thuộc. Chàng đọc nhỏ dòng đầu:

-Sài Gòn ngày...Thưa thầy, chắc thầy rất ngạc nhiên vì em đã viết thư này...

Rồi Thu kể lại một số công việc, vài kỷ niệm trong đời nàng đẹp đẽ, buồn phiền, nhớ nhung... và nàng buông lời oán trách người Huế sao hồ hững, vô tình...Cuối thư nàng thông báo sắp lên xe hoa, khoảng tháng sau với anh Tân, kỹ sư công chánh, mà Hưng có biết.

Hung buông lá thư xuống mặt bàn, thần thờ suy nghĩ, lòng bối rối.Chàng phải làm gì bây giờ? Cứ trong ý tứ mà suy thì Thu yêu chàng và trách chàng hồ hững, rõ ràng là vậy. Trước ngày chia vĩ tuyến Hưng từ Huế ra Hà Nội học đại học. Chàng ở trọ gần bờ Hồ.

Lúc ngồi học ở thư viện trường Hưng quen tương đắc một người bạn cùng lớp, người Hà Nội. Anh này tên HĐ Phú, hơi lớn tuổi vì bị kẹt mát nhiều năm ở vùng quê, mới thoát về Hà Nội cách năm trước. Tuy nhiên năm sau Phú còn sợ nên xin chuyển vào Sài Gòn học tiếp. Tết năm đó cùng vài người bạn Hưng quyết định không về Huế mà ở lại ăn Tết ở Hà Nội một lần cho biết. Tết đến khắp thành phố, trong mọi gia đình song sự nhộn nhịp tập trung ở bờ Hồ phía

cầu Thê Húc, chùa Ngọc Sơn và ở trung tâm phố cổ, 36 phố phường trên con đường nổi thẳng bờ Hồ từ Hàng Đào lên đến chợ Đồng Xuân. Trời Hà Nội ngày Tết se lạnh, có lúc có chút mưa phùn li ti, mưa bụi thoáng qua, phù nhẹ áo là chẳng thấm ướt nếu không dầm mưa suốt ngày. Sáng mùng một các đền chùa đông nghịt người đi lễ sớm đầu năm. Đền Ngọc Sơn, đền Bạch Mã, chùa Trấn Quốc, chùa Bà Đá, đền Quán Thánh ... Hưng thì ra đền Ngọc Sơn ở bờ Hồ chen vai với thiên hạ đông nghệt. Chiều mùng một Hưng lại ra phố, bước vào phố Hàng Gai đi quá chục nhà bỗng nghe sau lưng tiếng gọi với: -Hưng, Hưng, này anh Hưng!

Hưng dừng bước, quay đầu nhìn lại thì nhận ra ngay Phú, đang đứng ở cửa mở hé, vẫy tay. Chàng vốn biết Phú ở đây song hôm nay Hưng vào phố Hàng Gai là muốn đi dạo cho đến Cửa Nam. Hưng tiến lại, bắt tay Phú, siết mạnh, vồn vã: -Chúc mừng năm mới! Cậu ở Sài Gòn ra ăn Tết hả?

- Chứ cậu không về Huế ăn Tết ư? Năm mới phát tài chưa! Thôi vào đây với bọn tớ, đánh tam cúc ngày Tết.

Hưng ngần ngừ, nhà người ta buôn bán, Phú chừng như hiểu rõ, tươi cười: -Sáng nay có người xông nhà đầu năm cho anh chị tớ rồi, cậu yên chí.

Phú vừa nói vừa kéo rộng thêm tấm cửa sắt. Sáng mùng 4 Tết Hưng có khách. Phú đến thăm chàng mà Hưng thì chẳng có gì để khoản đãi, đáp lễ hôm mùng một Hưng ở lại nhà Phú suốt buổi chiều và thực sự sống trong khung cảnh ngày Tết của một gia đình Bắc Hà Nội chính cống. Phú mở lời:

-Đến thăm cậu, mai tớ vào lại Sài Gòn nhưng quan trọng là anh chị Khánh nhờ tớ đến gặp cậu và xin cậu giúp cho một việc. Phú dẫn đi rồi trịnh trọng nói tiếp:

-Anh chị Khánh hôm nọ chuyện trò với cậu cho biết rất quý và tin tưởng cậu, mong cậu mỗi tuần vài buổi tối dành thì giờ đến chỉ bảo bài vở cho 3 cháu. Con Thu là đứa hôm mùng một dọn giò, chả, bánh chưng, mút ra cho chúng mình, sau nghỉ hè sẽ lên lớp 11. Em nó tên Lục học dưới một lớp, đứa chót thì kém vài lớp. Tớ nghĩ cậu ở gần đây, rất tiện. Anh chị Khánh xin hậu tạ đây đủ.

Đã trên một năm từ ngày Hưng nhận đến dạy kèm vào buổi tối các đứa con của ông bà HĐ Khánh nhà ở phố Hàng Gai. Phòng học của các chị em nhà này là một căn phòng nhỏ xây cất trên sân thượng rộng rãi của tòa nhà lầu. Trong phòng kê chính yếu là một kệ sách, một bàn đèn lớn và một chiếc bàn, 4 ghế.

Hưng ngồi ghé xây lưng vào bàn đèn, Thu ngồi bên trái, Lục bên phải, và Tiến nhỏ nhất ngồi bên kia bàn, đối diện với Hưng. Các buổi học rất đều đặn, thầy trò nghiêm túc, Hưng tận tâm chỉ bảo và cả 3 cô cậu học trò tiến bộ thấy rõ. Buổi học kéo dài từ 8 giờ rưỡi đến 10 giờ tối, tuần 3 buổi và 4 buổi xen kẽ.

Tối hôm đó nửa chừng Lục bỏ quên dưới nhà bài tập của trường và xin xuống lấy, chỉ mất vài phút. Tiến vừa làm xong bài, chạy theo anh. Điện bỗng vụt tắt, căn phòng tối om, tối nay trời trở lạnh lại có cơn gió mạnh nên cửa phòng đóng kín mít. Trong phòng chỉ còn 2 thầy trò Hưng và Thu ngồi cạnh nhau. Cả hai ngồi yên không lên tiếng. Mấy phút trôi qua, vẫn chưa thấy có đèn, Hưng phá vỡ sự im lặng:

-Chắc cúp điện còn lâu, cô Thu nhỉ...!

Hưng ngưng bật vì bỗng nghe tiếng cạch, cạch dưới bàn. Chàng với xuống thì chạm và đặt tay lên tay Thu; ngừng một giây rồi rút về, Hưng khẽ rung mình, lấy lại bình tĩnh trong bóng tối:

-Có gì rơi xuống sàn cô Thu ạ!
-Thưa thầy, em vô ý đánh rơi cây bút, Thu lên tiếng, giọng xúc động.

– Có lẽ em nên để vậy, chờ lát có điện. Hưng quan tâm:

-Ừ! để vậy, chỉ là cây bút, mà bóng đêm có làm Thu sợ hãi không, Thu có thấy hôm nay lạnh không?

-Thưa cảm ơn thầy, em không sợ bóng đêm, hồi tản cư em còn nhớ, cứ đêm đến là tất cả mọi người đều xem như sống trong bóng tối, lâu thành quen, nhưng bố mẹ em kịp thời thoát được về Hà Nội. Hôm nay, bóng đêm mà có thầy ngồi cạnh, em sung sướng vững tâm và nhớ mãi.

Thu thuật lại cảm xúc của nàng trong gian khổ cả nhà chịu đựng thời gian bỏ Hà Nội chạy về quê và Hưng cảm động, an ủi:

-Hồi đó ai cũng vậy, ở Huế gia đình cha mẹ thầy cũng chạy về quê, rất thiếu thốn. Nghe Thu kể chuyện xưa, thầy rất xúc động, nếu không có cúp điện tối hôm nay thì Thu và thầy chẳng tâm sự được với nhau như thế này.

Tối hôm đó điện cúp mãi đến 15 phút sau mới có lại. Lục và Tiến chạy lên và buổi học tiếp tục thêm nửa tiếng, Hưng ra về bữa khoản về sự cố cúp điện có nhiều tình cờ trùng hợp. Nhưng rồi những ngày tháng kế tiếp tình hình chiến sự và chính trị có nhiều thay đổi khiến Hưng bần tiện, gác bỏ mọi chuyện.

Tháng 7 năm 1954, Hiệp định đình chiến Genève được ký kết, chia đôi đất nước tại vĩ tuyến 17. Hưng theo đoàn sinh viên Đại học Hà Nội di cư vào Sài Gòn, thoát đầu ở tạm tại khu lều vải đường Gia Long, gần dinh Độc lập, sau đó chuyển về cư xá Minh Mạng ở quận 10, Chợ Lớn.

Đi học lại, chàng gặp Phú và biết được ông bà Khánh đã di cư vào Nam và ở đường Lê Văn Duyệt. Hưng đến thăm mấy lần và có gặp cùng lúc Thu và Tân cũng người Bắc, là anh

chàng đang học trường công chánh và đeo đuổi Thu. Hưng nhận thấy Tân bề ngoài không có gì đáng chú ý, người nhỏ nhắn, hiền lành, cử chỉ, nói năng nhã nhặn. Ngày ra trường, sắp rời Sài Gòn, Hưng đến thăm ông bà Khánh, cho biết chàng được trung tập vào quân y, có lẽ ra Huế hoặc Đà Nẵng và đang chờ nhận sự vụ lệnh để lên đường

Thế rồi ba tháng sau Hưng nhận được thư của Thu gửi đến KBC đơn vị của chàng. Đọc thư mà Hưng xiết bao cảm khái, chàng có nhiều cảm tình với Thu nếu không nói là yêu thật sự. Nhưng hiện giờ chàng đâu còn tự do, chàng vừa hứa hôn. Viết thư đáp ứng Thu là chàng phải hủy lời hứa hôn và chắc chắn Thu sẽ hủy bỏ hôn ước với Tân, hủy ngày đám cưới. Vốn tánh tình trung hậu Hưng thấy bút rút lương tâm.

Em Thu yêu quý, thôi đành hẹn em kiếp sau: “*Thử duyên kim vị liễu, Tái kết hậu sinh duyên.*” Duyên này nay chưa trọn, Nói lại duyên kiếp sau.

Hưng quyết định không trả lời thơ cho Thu, xem như thư không đến tay người nhận và thư cũng không được trả về người gửi, cảm bằng thư thất lạc. Ngày 30 tháng 4 năm 1975 miền Nam Việt Nam thất thủ. Hưng và gia đình kịp di tản và định cư tại Mỹ. Hưng có cơ hội hành nghề trở lại, gia đình sung túc.

Mười lăm năm sau...

Hưng bước xuống phòng sảnh của khách sạn, một khách sạn lớn nằm ở bãi biển Honolulu. Chàng đảo mắt nhìn quanh và bước tới một ghé dài có một thiếu phụ ngồi ở một góc. Hưng dợm ngồi xuống thì bỗng nhiên người đàn bà lên tiếng:

-Xin lỗi, ông có phải là thầy Hưng không?
Hưng ngạc nhiên, nhìn lại chăm chú:
-Thu! cô Thu thật đấy hả?

-Vâng, thưa thầy, Thu là em đây!

Thu đứng dậy, Hưng tiến đến bắt chặt tay nàng thì đột nhiên Thu ôm chầm lấy chàng rồi buông tay ngồi phịch xuống, lấy lại bình tĩnh. Hưng dụi dãi, ân cần:

-Tôi đến Honolulu dự hội thảo khoa học, Thu sao một mình ngồi đây? Thu nén cảm xúc:

-Thưa thầy, em đi “tour” du lịch, các chị bạn trên phòng cũng sắp xuống. Chồng em về Việt Nam thăm gia đình đã 2 tuần, sắp qua. Chồng em là anh Tân, chắc thầy biết. Hưng buột miệng, ngắt lời:

-Tôi biết, em và Tân làm đám cưới ở Sài Gòn. Thu ngỡ ngàng, giọng nghi ngờ:

-Thầy lúc đây ở Đà Nẵng làm sao thầy biết. Hay là thầy có nhận được thư em báo tin?

Hưng chột dạ, đã chột thì phải chết, đành thú nhận:

-Thu tha lỗi cho tôi. Tôi quả có nhận được thư làm tôi thần thờ, bối rối cả tuần lễ.

Em Thu, Thu rất đẹp, tôi hỏi đó rất yêu em. Nếu không có chia đôi vĩ tuyến thì tôi vẫn học ở Hà Nội và chắc chắn ra trường sẽ cưới Thu làm vợ. Nhưng chúng ta không có duyên phận, đành hẹn kiếp sau. Tôi thì đã hứa hôn, anh Tân và Thu thì sắp làm đám cưới, tôi đành không trả lời thư. Nếu tôi đáp ứng chắc chắn 2 cuộc hôn nhân sẽ tan vỡ và tôi lương tâm cắn rứt. Thu ngậm ngùi, tán đồng:

-Thầy nghĩ thế là phải, em không dám trách thầy. Chuyện đã qua, điều quan trọng là nay em biết là thư em viết đã đến tay thầy, tình em thầy đã rõ và em vui mừng mãn nguyện vì biết thầy yêu em. Thế là đủ, từ nay lòng em thanh thản, giữ trong tâm tình thầy trò và những kỷ niệm đẹp đẽ xưa ở Hà Nội tại phố Hàng Gai. Đêm hôm đó điện vụt tắt là kỷ niệm thân thiết đời đời của em.

Hưng tiếp lời: -Đêm đó tôi cũng nhớ lại mãi

Thu ạ! Lục và Tiến vừa xuống nhà thì điện chột tắt. Sự trùng hợp kỳ lạ khiến trong phòng chỉ còn Thu và tôi ngồi bên nhau bóng tối.

-Thu có biết trước được phần nào không? Thu bẽn lễn, ngập ngừng:

- Em chẳng biết thế nào mà nói, hai thầy trò chúng ta chẳng nên suy nghĩ nhiều.

Thu và Hưng cùng cười, nhìn nhau tương thông, tương cảm.

Lê Bá Vận

